

**KẾ HOẠCH****Sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16/8/2019  
của Bộ Chính trị về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác  
phòng chống và kiểm soát ma túy**

-----

Thực hiện Kế hoạch số 230-KH/ĐUCA ngày 26/4/2024 của Đảng ủy Công an Trung ương về việc sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16/8/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng chống và kiểm soát ma túy (gọi tắt là *Chỉ thị số 36-CT/TW*), Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng Kế hoạch sơ kết như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Kiểm điểm, đánh giá khách quan, toàn diện việc tổ chức quán triệt triển khai thực hiện các mục tiêu, quan điểm chỉ đạo, nhiệm vụ, giải pháp và cách thức triển khai thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW, Chương trình thực hiện số 39-CTr/TU ngày 27/3/2020 của Tỉnh ủy về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng chống và kiểm soát ma túy trong tình hình mới; những ưu điểm, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân, rút ra bài học kinh nghiệm; đề ra những chủ trương, giải pháp phòng, chống và kiểm soát ma túy có hiệu quả trong thời gian tới.

2. Sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW được triển khai trên phạm vi toàn tỉnh; việc tổ chức sơ kết tiến hành thống nhất từ cấp ủy đảng cơ sở; có trọng tâm, trọng điểm, tránh hình thức, đảm bảo hiệu quả thiết thực, đạt yêu cầu đề ra phù hợp với tình hình thực tế.

**II. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TIẾN HÀNH****1. Nội dung sơ kết****1.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện**

- Công tác quán triệt, triển khai thực hiện Chương trình thực hiện số 39-CTr/TU ngày 27/3/2020 của Tỉnh ủy về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng chống và kiểm soát ma túy tại đơn vị, địa phương. Ban hành các văn bản chỉ đạo, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc thực hiện của cấp ủy cấp trên với cấp dưới và cấp ủy cơ sở đối với công tác phòng chống ma túy.

- Đánh giá vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cấp ủy đảng và đảng viên, các giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo trong thời gian qua (*có số liệu thống kê về số đảng viên vi phạm pháp luật phòng, chống ma túy và số cán bộ đảng viên bị xử lý*

*kỷ luật do liên đới vì để người thân trong gia đình nghiện ma túy và phạm tội về ma túy, các mức kỷ luật đã áp dụng).*

### **1.2. Kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp**

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện Luật phòng chống ma túy năm 2021 và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

- Công tác tuyên truyền, giáo dục phòng, chống ma túy; xây dựng, duy trì và nhân rộng các mô hình tiêu biểu trong công tác phòng, chống ma túy tại địa bàn cơ sở.

- Kết quả đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy; vai trò chủ công trong công tác phòng chống ma túy của lực lượng Công an nhân dân; công tác phối hợp giữa các lực lượng; công tác nắm tình hình, điều tra, truy tố, xét xử tội phạm ma túy; công tác kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy.

- Công tác theo dõi quản lý người nghiện và tổ chức cai nghiện ma túy dưới các hình thức: cai nghiện tại gia đình, cộng đồng; tại cơ sở cai nghiện (bắt buộc và tự nguyện); phòng, chống tái nghiện; điều trị thay thế bằng Methadone. Công tác thống kê, theo dõi, quản lý người nghiện ma túy và người sử dụng trái phép chất ma túy.

- Hiệu quả việc tổ chức phòng, chống ma túy ở xã, phường, thị trấn.

- Quan hệ hợp tác quốc tế trong lĩnh vực phòng, chống và kiểm soát ma túy với các tỉnh giáp biên thuộc Vương quốc Campuchia.

- Tăng cường nguồn lực cho công tác phòng chống ma túy; đầu tư kinh phí, thực hiện xã hội hóa, huy động nguồn lực cho công tác phòng chống ma túy.

**1.3.** Đánh giá những ưu điểm, tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân và kiến nghị đề xuất các giải pháp, nhiệm vụ trọng tâm, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trong giai đoạn tiếp theo.

**1.4.** Ngoài các nội dung hướng dẫn sơ kết nêu trên, căn cứ vào nhiệm vụ đã phân công tại Chương trình thực hiện số 39-CTr/TU ngày 27/3/2020 của Tỉnh ủy các Ban cán sự Đảng, Đảng đoàn, các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh khi tiến hành sơ kết cần tập trung vào các nội dung sau:

- Đảng ủy Công an tỉnh đánh giá việc tham mưu xây dựng chương trình, kế hoạch, đánh giá kết quả thực hiện vai trò trách nhiệm trong việc hướng dẫn, đôn đốc thực hiện Chỉ thị, gắn với trách nhiệm thường trực công tác phòng chống và kiểm soát ma túy.

- Đảng ủy Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh đánh giá hiệu quả công tác tuần tra, kiểm soát người, phương tiện, hàng hóa qua lại biên giới, cửa khẩu nhằm phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn các hoạt động mua bán, vận chuyển trái phép ma

túy từ Campuchia vào Việt Nam qua địa bàn khu vực biên giới, cửa khẩu tỉnh Bình Phước và ngược lại; công tác tuyên truyền, vận động nhân dân không trồng, tái trồng cây có chứa chất ma túy, phát động phong trào toàn dân tham gia tố giác tội phạm về ma túy tại khu vực biên giới.

- Ban cán sự đảng UBND tỉnh đánh giá việc thực hiện và huy động nguồn lực thực hiện đối với công tác phòng chống ma túy; chỉ đạo các sở, ngành báo cáo theo chức năng, nhiệm vụ, chú trọng các nội dung sau:

+ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đánh giá hiệu quả công tác theo dõi, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát các hoạt động tại Cơ sở cai nghiện ma túy. Việc tham mưu xây dựng cơ chế chính sách đối với lực lượng làm công tác cai nghiện tại Cơ sở cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy tại cộng đồng; giáo dục, dạy nghề cho người nghiện ma túy, tạo việc làm, tái hòa nhập cộng đồng cho người sau cai nghiện ma túy.

+ Sở Y tế đánh giá việc quản lý các loại thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần và tiền chất dùng trong y học; hiệu quả chương trình điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone tại tỉnh Bình Phước; tập huấn, cấp chứng chỉ cho đội ngũ y sĩ, bác sĩ để xác định tình trạng nghiện; thực hiện việc xác định tình trạng nghiện đối với người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Sở Tài chính đánh giá việc bố trí kinh phí phục vụ công tác phòng, chống ma túy, công tác hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc sử dụng kinh phí phòng chống ma túy.

+ Sở Kế hoạch và Đầu tư đánh giá việc phối hợp huy động nguồn lực, bố trí, phê duyệt kinh phí cho công tác phòng chống ma túy.

+ Sở Tư pháp đánh giá công tác phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan trong việc tham gia góp ý, đề xuất cơ quan có thẩm quyền xem xét, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về phòng chống ma túy.

+ Sở Thông tin và Truyền thông đánh giá hiệu quả việc đổi mới nội dung và phương pháp tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống ma túy.

+ Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch đánh giá kết quả công tác tuyên truyền phòng chống ma túy lồng ghép vào các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch; việc kiểm tra, kiểm soát các hoạt động dịch vụ văn hóa, thể thao và du lịch nhằm phòng ngừa, phát sinh tệ nạn xã hội trong đó có tệ nạn ma túy.

+ Sở Giáo dục và Đào tạo đánh giá hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống ma túy trong trường học và các cơ sở giáo dục; việc đưa giáo dục về phòng, chống ma túy vào chương trình chính khóa ở các cấp học.

+ Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đánh giá kết quả công tác tuyên truyền, kiểm tra, triệt xóa diện tích trồng, tái trồng cây có chứa chất ma túy trên địa

bàn tỉnh; hiệu quả các kế hoạch, dự án chuyển đổi cơ cấu cây trồng tại những vùng đã xóa bỏ cây có chứa chất ma túy (nếu có); công tác quản lý các loại thuốc thú y có chứa tiền chất, chất gây nghiện, thuốc hướng thần.

+ Sở Công thương đánh giá kết quả quản lý, sử dụng tiền chất trong lĩnh vực sản xuất công nghiệp, thương mại; công tác quản lý sản xuất, kinh doanh xuất khẩu, nhập khẩu và sử dụng tiền chất trong lĩnh vực công nghiệp.

+ Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước đánh giá việc đa dạng hóa sản phẩm truyền thông; thời lượng, tần suất thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống ma túy (*có số liệu cụ thể việc xây dựng và truyền tải thông điệp về phòng chống ma túy trên các trang thông tin, mạng xã hội; phóng sự về tác hại ma túy và các chất gây nghiện trong giới trẻ hiện nay; tin, bài tuyên truyền phòng, chống ma túy trên các báo in, báo điện tử...*)

- Ban cán sự đảng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh đánh giá tình hình, kết quả công tác truy tố các vụ án về ma túy, công tác tương trợ tư pháp hình sự đối với các vụ án về ma túy.

- Ban cán sự đảng Tòa án nhân dân tỉnh đánh giá tình hình, kết quả công tác xét xử các vụ án về ma túy; kết quả áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Tòa án; kết quả áp dụng biện pháp đưa người nghiện ma túy từ đủ 12 đến dưới 18 tuổi vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định của Pháp lệnh số 01/2022/UBTVQH15

- Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Liên đoàn Lao động, Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hội Nông dân, Hội cựu chiến binh tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn: đánh giá kết quả triển khai, thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ đã nêu trong Chương trình hành động của Tỉnh ủy và các nhiệm vụ có liên quan đến công tác phòng, chống ma túy được phân công trong quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTTQ tỉnh. **Chú ý đánh giá kết quả thực hiện các kế hoạch liên tịch, chương trình phối hợp tuyên truyền, xây dựng mô hình phòng, chống ma túy.**

*(có đề cương và 04 phụ lục gửi kèm)*

## **2. Phương pháp và thời gian thực hiện**

- Các cấp ủy, tổ chức đảng, các huyện ủy, thị ủy, thành ủy trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng báo cáo sơ kết gửi về Tỉnh ủy.

- Ban thường vụ Tỉnh ủy xây dựng báo cáo sơ kết thực hiện Chỉ thị gửi Đảng ủy Công an Trung ương.

- Mốc thời gian tổng hợp, thống kê số liệu báo cáo sơ kết: tính từ **15/12/2019** đến **15/6/2024**.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các ban cán sự đảng, đảng đoàn; Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn; các huyện ủy, thị ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc triển khai thực hiện đảm bảo theo yêu cầu, quy định; gửi báo cáo sơ kết về Tỉnh ủy (qua Đảng ủy Công an tỉnh - Phòng PC04) **trước ngày 15/6/2024**.

2. Giao Đảng ủy Công an tỉnh chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện; tổng hợp, tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy sơ kết, báo cáo Trung ương **trước ngày 30/6/2024**.

*(Gửi kèm: Đề cương Báo cáo và 04 Phụ lục)*

Nơi nhận:

- Đảng ủy Công an Trung ương,
- Các CQCT tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Thường trực Tỉnh ủy,
- Các đ/c BTV Tỉnh ủy,
- Các BCS đảng, đảng đoàn, BTV Tỉnh Đoàn,
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh,
- Các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- VPTU: LĐVP, P.TH, P.KT,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**

**Huyền Thị Hằng**